TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 65 /2019/HS-ST
Ngày 25/10/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TÂY NINH

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Thanh Vân;

2. Bà: Nguyễn Thị Ngọc Ngân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đàm Nguyên Phượng là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện C, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huệ Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện C, tỉnhTây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Siêu L sinh năm 1989 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp Tua 2, Đ, Huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1955 và bà Phan Thị T, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Thanh N sinh năm 1988, Con có 2 người, lớn nhất sinh 2012, nhỏ nhất 2014; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo đã bị xử phát hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt năm 2007); Bị bắt tạm giữ từ 10/7/2019 chuyển sang tạm giam ngày 13/7/2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 50 phút, ngày 10/7/2019, Công an Huyện C kiểm tra bắt quả tang Trần Siêu L đang bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hoàng T (tên thường gọi làTửng), sinh năm 1991, ngụ tại ấp V, Xã A, Huyện C, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ trong túi áo bị cáo 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín có một đầu kéo xếp viền xanh; thu giữ trong túi quần jeans của bị cáo 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, 01 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu cùng một số đồ vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 11 giờ ngày 10/7/2019 Nguyễn Hoàng T (Tửng) gọi điện thoại cho L hỏi mua 01 bịch ma túy giá 1.000.000 đồng và được L đồng ý. L và Thái thỏa thuận giao dịch mua bán ma túy tại quán cà phê Hồng Thắm thuộc ấp C, xã Đ, Huyện C, tỉnh Tây Ninh. T đến quán cà phê trước ngồi chờ, đến 13 giờ 30 phút, L điều khiển xe mô tô biển số 70D1 - 17422 đến trước cửa quán cà phê Hồng Thắm rồi gọi điện thoại cho T ra trước quán nhận ma túy. T đếm tiền để giao cho L và L chuẩn bị lấy ma túy đang giấu trong người để giao cho T thì bị Công an bắt quả tang. Nguồn gốc ma túy là do L mua lại của một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực bến xe An Sương, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài lần bị bắt quả tang, L còn bán ma túy cho Thái 02 lần,tổng số tiền 1.500.000 đồng. Bán cho C (không rõ nhân thân, địa chỉ) 03 lần, tổng số tiên 1.200.000 đồng. Bán cho S (không rõ nhân thân, địa chỉ) 02 lần, tổng số tiền 700.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1010/KL-KTHS ngày 11/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh thể hiện: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín có một đầu kéo xếp viền xanh (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Khối lượng 0,8941 gam. Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín có một đầu kéo xếp và 01 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Khối lượng 4,7675 gam.

Qua xác minh bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Chị Trần Cẩm T trình bày: Chị là chị ruột của L. Chiếc xe mô tô biển số 70D1-17422, số khung RLCS5C630DY739111, số máy 5C63739166 là tài sản thuộc sở hữu của chị, chị có đưa xe cho L làm phương tiện đi lại giúp chị buôn bán , không biết L sử dụng vào việc phạm tội, nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị xong, chị không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSCT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện C, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Siêu L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b,i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện C trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo L. Đề nghị HĐXX tuyên bố

bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo L từ 08 đến 09 năm tù, Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 46,47,48 Bộ luật hình và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử tuyên phạt nhẹ cho bị cáo sớm trở về.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xé t hỏi,tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận: Vào ngày 10/12/2017 bị cáo đã thực hiện hành vi bán ma túy cho Nguyễn Hoàng Thái (Tửng) với số tiền 1.000.000 đồng thì bị bắt quả tang. Kết quả giám định trọng lượng ma túy là 5,661,6.gam. Ngoài ra, L còn khai nhận trước đó đã bán ma túy 02 lần cho T tổng số tiền 1.500.000đồng, bán cho Công 3 lần tổng số tiền 1.200.000 đồng , bán cho S 2 lần tổng số tiền 700.000 đồng . Bị cáo thực hiện việc mua bán ma tuý là 02 lần trở lên, trọng lượng ma túy là trên 05 gam đến dưới 30 gam, nên hành vi này là hoàn toàn phù hợp với cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đã được quy định tại điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự theo đúng nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Lời khai của Bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Siêu L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến qui định độc quyền quản lý, sử dụng chất ma tuý của Nhà nước. Làm lan truyền tệ nạn nghiện hút, tiêm chích ma tuý trong cộng đồng dân cư, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu; năm 2007đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bô luật hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đều tự giác khai nhận các hành vi mua bán ma túy trước đó chưa được phát hiện là tình tiết giảm nhẹ "Tự thú" theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS, khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản….*" do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, có hai con nhỏ đang đi học. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

Xét lời luận tội của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện C, tỉnh Tây Ninh đưa ra đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý như sau:

- Hai bì thư được niêm phong ghi chữ vụ số 1010/KL-KTHS, (gói 1), (gói 2) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Văn Nguyện và trợ lý Bùi Công Nguyện, bên trong có bịch ni lông chứa thành phần Methamphetamine trọng lượng sau giám định còn lại là 5,3172 gam là chất ma tuý Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ. Cùng với một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 02 quẹt ga, 02 đoạn thủy tinh.

- Một điện thoại di động hiệu VIVO của bị cáo L đã qua sử dụng, hiện còn giá trị sử dụng, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch sung quỹ Nhà nước.

- Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, cơ quan điều tra thu được tại hiện trường, cần tịch sung quỹ Nhà nước. Số tiền bị cáo L bán ma túy cho Thái hai lần trước đó là 1.500.000đồng, bán cho Công 3 lần số tiền 1.200.000 đồng, bán cho Sơn 2 lần số tiền 700.000; tổng cộng là 3.400.000 đồng là tiền thu lợi bất chính buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Tổng cộng hai khoản là 4.400.000 đồng, khấu trừ trong số tiền 9.624.000 đồng. Số tiền còn lại 5.500.000 đồng tuyên trả lại cho bị cáo.

- Một giấy chứng minh nhân dân là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo L.

- Đối với một xe mô tô màu đỏ đen, biển số 70D1 – 17422 số khung RLCS5C630DY739111; số máy: 5C63739166 là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Trần Cẩm Tú, không biết bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là phù hợp nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Siêu L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm. Xử phạt bị cáo Trần Siêu L 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2019.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS.

**Tịch thu tiêu huỷ:* - 02(hai) bì thư được niêm phong ghi chữ vụ số 1010/KL-KTHS,(gói1), (gói 2) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Văn Nguyện và trợ lý Bùi Công Nguyện, bên trong có bịch ni lông chứa thành phần Methamphetamine trọng lượng sau giám định còn lại là 5,3172 gam, 01(môt) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 02(hai) quẹt ga, 02(hai) đoạn thủy tinh

**Tịch thu sung quỹ Nhà nước:*

- 01(môt) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO(đã qua sử dụng) có số IMEL1: 860737046409898, IMEL2: 860737046409880,

- Tiền Việt Nam 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

**Tuyên trả lại cho bị cáo:* -Tiền Việt Nam: 5.224.000 đồng (Năm triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng) - Một giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Siêu L;

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí. Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Hội Thẩm Nhân Dân **Thẩm Phán - Chủ Toạ Phiên Tòa**

Lê Thanh Vân **Nguyễn Thị Ngọc Ngân** **Lê Thị Thu**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện C;
- THADS Huyện C;
- Đội CSTHAHS & HTTP Huyện C;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

- Các bị cáo;
- Công an Huyện C;
- Thi hành án hình sự;
- PV 27;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: Tập án; Hồ sơ.

Lê Thị Thu